

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HSST
Ngày 22/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thiệu Quang An;
Ông Hồ Ngọc Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST - HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, đối với:

Bị cáo:

Nguyễn Long C, sinh ngày 30/9/1970, tại huyện T, tỉnh N; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1974 và có 02 con: Lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1996;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 04/4/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B, xử phạt tiền 6.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

*** Bị hại:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1978 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1975 (chồng bị hại); trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Q.

- Ông Trần Trọng T, sinh năm 1937 (bố ruột bị hại); trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Q;

- Anh Trần Văn L, sinh năm 2002 (con bị hại); trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Q;

- Anh Trần Văn L, sinh năm 2005 (con bị hại); trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Q;

Do ông Trần Văn L, sinh năm 1975 (chồng bị hại); trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh

Q, làm người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 29/7/2022, tại: Ủy ban nhân dân xã T, huyện V), có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải D, địa chỉ: Số 98 Võ Công T, phường T, quận T, người đại diện theo pháp luật: Ông Kiều Văn C, sinh năm 1986 - Chức vụ: Giám đốc, trú tại: Xã N, huyện T, thành phố H, do ông Trần Ngọc N, sinh năm 1971, trú tại: Tổ dân M, phường Q, thị xã B, tỉnh Q, làm người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 26/7/2022, tại: Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải D), vắng mặt.

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1987 và cháu Trần Văn B, sinh năm 2011 (con anh T); trú tại: Khu phố A, phường T, thành phố Đ, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Long C có bằng lái xe FC, hợp đồng lái xe cho Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải C, có trụ sở ở Quận T, thành phố H. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/7/2022, Nguyễn Long C và anh Trần Ngọc N (cùng là lái xe của Công ty) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 51D - 452 51, kéo theo Sômi Rơ moóc biển kiểm soát 51R - 262.22, chở Container hàng hóa cho Công ty xuất phát từ H vào B, đi theo tuyến Quốc lộ 1A. Trong quá trình di chuyển, C và anh N thay nhau điều khiển xe. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 24/7/2022, xe đến Km 727 + 888m, thuộc địa phận khu phố A, thị trấn H, huyện V. Thời điểm này, xe do C trực tiếp điều khiển, còn anh N nằm nghỉ ở ghế trên buồng lái. C cho xe đi ở làn đường xe cơ giới, sát giải phân cách cứng, với tốc độ khoảng 40km/h. Lúc này, phía trước cùng chiều có một xe ô tô tải đang đi với tốc độ chậm hơn nên C cho xe di chuyển qua làn đường xe cơ giới bên phải, sát làn xe thô sơ để vượt. Tuy nhiên, phần đường này đã có anh Trần Văn T (trú tại khu phố A, phường T, thành phố Đ, tỉnh B) điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 74L1 - 071.40 chở theo con trai là cháu Trần Văn B (sinh năm 2011) và chị Trần Thị H (sinh năm 1978, trú tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Q) di chuyển đi phía trước. C muốn vượt xe anh T nên ra tín hiệu một hồi còi để xin vượt. Nghĩ rằng anh T nghe thấy và chuyển hướng qua phải để nhường đường nên bị can tăng tốc độ xe lên khoảng 50 km/h để vượt qua. Do anh T chưa tránh về bên phải và đồng thời lúc này cả 03 xe cùng di chuyển gần song song trên hai làn đường dành cho xe cơ giới, nên khoảng cách giữa xe C và xe anh T sát gần với nhau. Khi phần đầu xe ô tô đầu kéo của C vừa vượt qua xe mô tô anh T, thì bình nhiên liệu, giá đỡ bình nhiên liệu và đèn gắn ở bình nhiên liệu của xe ô tô đã va chạm với chiếc dép trái của anh Trần Văn T và phần khung kim loại bảo vệ bên trái thân xe mô tô, làm anh T bị mất lái, xe mô tô cùng những người ngồi trên xe ngã xuống đường. Anh T ngã ngay tại xe mô tô, cháu B hất văng về phía lề đường bên phải theo hướng di chuyển; chị H ngã đầu nghiêng về phía bên phải, chân quay ra hướng dải phân cách đường Quốc lộ 1A và bị dàn bánh bên phải của Sômi Rơmoóc 51R- 262.22 cán lên phần thân dưới của chị H làm chị tử vong tại hiện trường; anh Trần Văn T, cháu Trần Văn B bị xây xát nhẹ.

Kết luận giám định số: 898/KLGD-PC09 ngày 12/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

1. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo BKS 51D-452.51 kéo theo somi romoóc BKS 51R-262.22 với xe mô tô BKS 74L1-071.40 và người ngồi trên xe mô tô là: Phần bên phải xe ô tô đầu kéo BKS 51D-452.51 tại các bộ phận: Bình nhiên liệu; giá đỡ bình nhiên liệu và đèn gắn ở bình nhiên liệu va chạm tương ứng với chiếc dép trái của nạn nhân Trần Văn Trường mang lúc xảy ra tai nạn và phần khung kim loại bảo vệ bên trái thân xe mô tô BKS 74L1-071.40.

Chiều hướng va chạm: Xe ô tô đầu kéo BKS 51D-452.51 kéo theo somi romoóc BKS 51R-262.22 va chạm vào xe mô tô BKS 74L1-071.40 và người ngồi trên xe mô tô theo chiều hướng từ sau tới trước.

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô đầu kéo BKS 51D-452.51 kéo theo somi romoóc BKS 51R-262.22 với xe mô tô BKS 74L1-071.40 là: Khu vực phía trước điểm đầu dấu vết đánh số 1 (được ghi nhận và mô tả trong hồ sơ Khám nghiệm hiện trường) trên Quốc lộ 1A thuộc làn đường thứ hai (tính từ dãy phân cách cứng qua phải theo hướng Bắc - Nam) dành cho phương tiện cơ giới có hướng từ Bắc vào Nam.

Tại thời điểm va chạm thì 02 (hai) phương tiện đều đang có hướng di chuyển trên Quốc lộ 1A thuộc làn đường thứ hai (tính từ dãy phân cách cứng qua phải theo hướng Bắc - Nam) dành cho phương tiện cơ giới có hướng từ Bắc vào Nam.

3. Không có cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô đầu kéo BKS 51D-452.51 kéo theo somi romoóc BKS 51R-262.22 và xe mô tô BKS 74L1-071.40 tại thời điểm liền trước khi xảy ra va chạm.

4. Liền trước thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô đầu kéo BKS 51D-452.51 kéo theo somi romoóc BKS 51R-262.22 và xe mô tô BKS 74L1-071.40 có hướng di chuyển cùng chiều trên Quốc lộ 1A theo hướng từ Bắc vào Nam.”

Kết luận giám định số: 905/KLGD-PC09 ngày 17/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

1. Tốc độ của xe ô tô BKS 51D-452.51 từ thời điểm 07h25'00" đến dừng hẳn (theo thông tin hệ thống):

07:25:00:54,54,54,54,54,55,55,55,55,55,55,55,55,55,56,56,56,55,55,55, ...

07:30:00:44,44,44,44,44,44,45,45,46,46,47,47,48,48,48,47,47,47,47,46,46,46,46,45,45,45,45,46,46, ...

07:30:30: 47,48,49,49,49,50,50,50,50,50...

07:31:00: 50,50,50,50,49,49,49,49,..

07:31:3:51,51,51,51,51,51,51,51,51,51,51,50,50,50,50,50,50,50,50,49,49,49,49,49,49,49,49,49,

07:32:00:50,50,51,51,51,51,51,51,52,52,52,52,52,48,44,43,43,43,43,42,42,39,37,34,31,25,20,15,10,5,

07:32:30 : 0,0,0,0,0,0...

2. Thông tin hình ảnh trên thiết bị.

Hình ảnh người điều khiển phương tiện tại thời điểm 07h25'09" ngày 24/7/2022 (theo thông tin hệ thống ghi hình), cho thấy Nguyễn Long C đội mũ, mặc áo có cổ màu xanh nhạt, quần tây dài màu sáng, đang ngồi điều khiển xe; anh Trần Ngọc N đang nằm trên ghế buồng lái.

Kết luận giám định số: 833/KLGD-PC09 ngày 27/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ *Nguyên nhân chết của bà Trần Thị H: Đa chấn thương (Gãy xương chậu, gãy nhiều xương hai chi dưới, dập nát các tạng trong ổ bụng).*

Kết quả kiểm tra Nguyễn Long C không có nồng độ cồn và âm tính ma túy.

Anh T, cháu B chỉ bị xây xước nhẹ, có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu nào khác.

Quá trình điều tra, đã thu giữ và trả lại:

- 01 (một) xe mô tô biển số: 74L1- 071.40; Số loại: LEAD; nhãn hiệu: HONDA; màu sơn: ĐỎ ĐEN; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 74L1 071.40; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm của xe mô tô biển số 74L1- 071.40 của ông Trần Văn Lam; 01 đôi dép bằng xốp, màu đen của anh Trần Văn T. Đã trả lại cho các chủ sở hữu;

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 452.51; nhãn hiệu: HYUNDAI; 01 sơ mi rơ moóc tài biển số 51R - 26222; nhãn hiệu: KAILE; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc; 01 Giấy chứng nhận kiểm định rơ moóc biển số: 51R - 262.22; 01 Giấy chứng nhận kiểm định của ô tô đầu kéo số: 51D - 452.51; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm của ô tô đầu kéo biển số; 01 thiết bị giám sát hành trình, được gắn trên xe ô tô đầu kéo biển số: 51D-452.51. Đã trả lại cho người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của chủ sở hữu.

- 01 Giấy phép lái xe hạng FC của Nguyễn Long C; 01 Giấy phép lái hạng A1, mang tên Trần Văn T (Kèm theo hồ sơ vụ án).

+ *Về dân sự:* Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị H thỏa thuận bồi thường 215.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã giao nhận đủ và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKSVL ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, đã truy tố bị cáo Nguyễn Long C, về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Long C, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, xử phạt bị cáo từ 09 đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường 215.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại nhận đủ và không có yêu cầu gì khác không có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số: 74L1- 071.40 và giấy tờ kèm theo của ông Trần Văn L, 01 đôi dép của anh Trần Văn T; 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 452.51, 01 sơ mi rơ moóc

biển số 51R - 26222 và giấy tờ kèm theo, 01 thiết bị giám sát hành trình, được gắn trên xe ô tô đầu kéo biển số: 51D-452.51 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải D. Xét thấy, việc trả lại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp và đại diện của họ là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nay, các bên liên quan đều không có ý kiến gì nên đề nghị không xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Long C, 01 Giấy phép lái hạng A1 mang tên Trần Văn T, đang được lưu theo hồ sơ vụ án, bị cáo C và ông T có mong muốn nhận lại nên đề nghị cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Long C: Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng; đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình, để xử phạt mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, sớm hòa nhập xã hội, chăm lo cho cuộc sống gia đình. Về vật chứng: Xin nhận lại giấy phép lái xe.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện của mình, gồm: Ông Trần Ngọc N, anh Trần Văn T và cháu Trần Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; kết luận giám định; kết quả xét nghiệm; lời khai của bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Nguyễn Long C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng FC. Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 24/7/2022, C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 452.51, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R - 262.22 chở container di chuyển trên QL1A

theo Hướng từ B vào N, khi đến Km 727 + 888m, thuộc địa phận Khu phố A, thị trấn H, huyện V, C cho xe di chuyển qua làn đường xe cơ giới bên phải sát làn xe thô sơ để vượt lên trên. Tuy nhiên, phần đường này có anh Trần Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 74L1 - 071.40 chở theo con trai là cháu Trần Văn B và bà Trần Thị H di chuyển đi phía trước, vì nghĩ rằng anh T chuyển hướng qua phải để nhường đường nên C tăng tốc độ xe để vượt qua. Do anh T chưa tránh về bên phải nên khi đầu xe ô tô đầu kéo vừa vượt qua xe mô tô, do khoảng cách giữa hai xe quá sát nhau nên đã va chạm vào xe mô tô của anh T, làm bà H ngã xuống đường và bị dàn bánh sau bên phải của Sô-mi rômôc cán lên phần thân dưới. Hành vi tham gia giao thông nêu trên của Nguyễn Long C đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả: Bà H tử vong (theo Kết luận giám định: “Nguyên nhân chết của bà Trần Thị H: Đa chấn thương”), nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, với tình tiết định khung: “Làm chết người”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự, trị an của địa phương, gây tâm lý lo lắng, thiếu an tâm cho nhân dân khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần có mức án thỏa đáng tương xứng với hành vi để cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét:

Lỗi của bị cáo trong vụ án là vô ý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặc dù bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, nhưng khi sự cố xảy ra, đã tích cực vay mượn bồi thường đầy đủ 215.000.000 đồng theo như thoả thuận, để khắc phục một phần hậu quả cho phía gia đình bị hại; phía bị hại hết sức thông cảm, chia sẻ và đã có đơn, tại phiên tòa đề nghị xem xét xin giảm nhẹ hình phạt, bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đủ điều kiện để áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 54 BLHS, để đưa ra mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, sớm hòa nhập cộng đồng, chăm lo cho cuộc sống gia đình.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường 215.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại nhận đủ. Nay, Đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến và yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số: 74L1- 071.40, 01 và giấy tờ kèm theo của ông Trần Văn L, 01 đôi dép của ông Trần Văn T; 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 452.51, 01 sơ mi rơ moóc biển số 51R - 26222 và giấy tờ kèm theo, 01 thiết bị giám sát hành trình, được gắn trên xe ô tô đầu kéo biển số: 51D-452.51 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải D. Xét thấy, việc trả lại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp và đại diện của họ là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nay, các bên liên quan đều không có ý kiến gì nên không xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Long C, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn T, đang được lưu theo hồ sơ vụ án, bị cáo C và anh T có mong muốn nhận lại. Xét thấy, việc trả lại cho bị cáo và anh T là cần thiết, phù hợp nên cần chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn:

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 41/2022/HSST - LCĐKNCT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, còn dưới 45 ngày. Vì vậy, cần thiết phải ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú mới đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Long C, phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Long C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Long C: 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số: 360101361605, mang tên Nguyễn Long C, có giá trị đến: 22/10/2023; trả lại cho anh Trần Văn T: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số: AE 506667, mang tên Trần Văn T, có giá trị đến: Không thời hạn. (các giấy trên hiện có tại hồ sơ vụ án).

[3]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Nguyễn Long C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQĐT CA H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T.Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị;
- Sở Tư pháp T.Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Đức Minh